

Số: 35/2026/QĐST- DS

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2025/TLST- DS ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *N đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank); địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q- Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thành H – Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Nguyễn Đăng C – CHên viên xử lý nợ; ông Nguyễn Thanh Hải – CHên viên xử lý nợ; bà Lương Thị Ngọc H – CHên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1952

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã L, tỉnh Bắc Ninh;

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn N, xã P, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank) số tiền nợ tính đến ngày 10/3/2026 là 862.331.541 đồng (trong đó nợ gốc là 771.083.665 đồng, nợ lãi là 85.792.452 đồng, nợ lãi chậm trả là 5.455.424 đồng), theo Hợp đồng cho vay số 10291678 ký ngày 14/10/2024; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử Hợp đồng số 169-P-2553226 ký ngày 09/09/2023.

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Thời hạn cuối cùng thanh toán toàn bộ khoản nợ là ngày 29/4/2026.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 11/3/2026 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VPBank cho vay thì lãi suất mà anh ông V, bà N vay phải tiếp tục thanh toán cho VPBank theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VPBank.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 298, tờ bản đồ số 33, diện tích 99,1m² và toàn bộ công trình xây dựng trên đất ở thôn H, xã L, Hện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn H, xã L, tỉnh Bắc Ninh) đã được Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai Hện Tiên Du cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 944875, số vào sổ cấp GCN: CN 19620 cấp ngày 16/08/2023 mang tên ông Nguyễn Văn V.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm nếu không đủ để trả khoản nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh thì ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho VPBank.

- Án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank) số tiền 17.878.000 đồng (*Mười bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004932 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VŨ VĂN HỢP